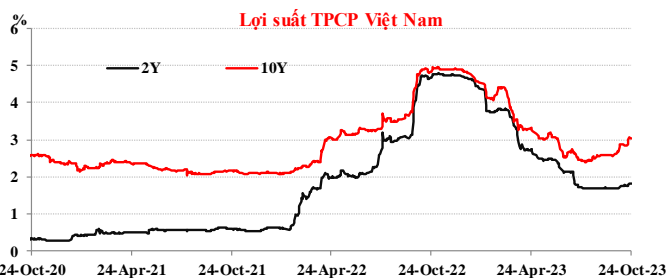

Lãi suất LNH
Trái phiếu

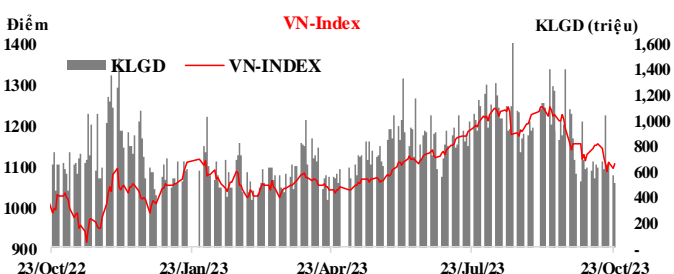
Kỳ hạn	Lãi suất LNH				Trái phiếu		
	VND	D/D	USD	D/D	Kỳ hạn	Lợi suất	D/D
ON	2.85	0.70	5.07	-0.01	3Y	1.80	0.000
1W	2.90	0.70	5.19	0.01	5Y	1.80	0.029
2W	2.95	0.63	5.27	0.00	7Y	2.70	-0.020
1M	3.02	0.57	5.36	0.00	10Y	3.03	-0.020
2M	3.28	0.13	5.47	-0.01	15Y	3.24	-0.009
3M	3.55	0.08	5.58	-0.01			
6M	4.88	0.00	5.64	0.00			
9M	5.89	0.03	5.72	-0.06			
1Y	6.11	-0.01	5.78	-0.04			


Tổng hợp GD cầm cố và mua bán TPNHNN 24/10/2023

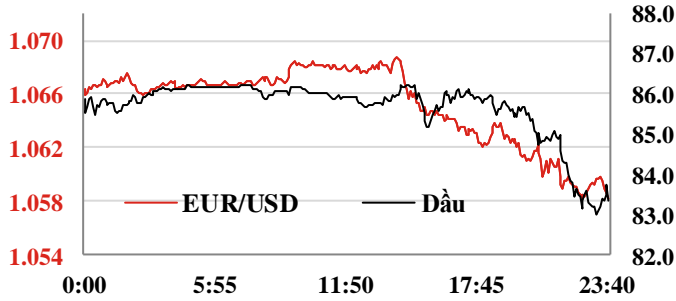
Đơn vị: Tỷ đ.	Tổng KL chào thầu	Tổng KL trúng thầu	Tổng KL đảo hạn	Ròng	KL lưu hành
Reverse Repo	1,000.00	-	-	-	0.00
Sell Outright	-	850.00	20,000.00	19,150.00	213,298.90
Tổng				19,150.00	

Chứng khoán ngày 24/10/2023

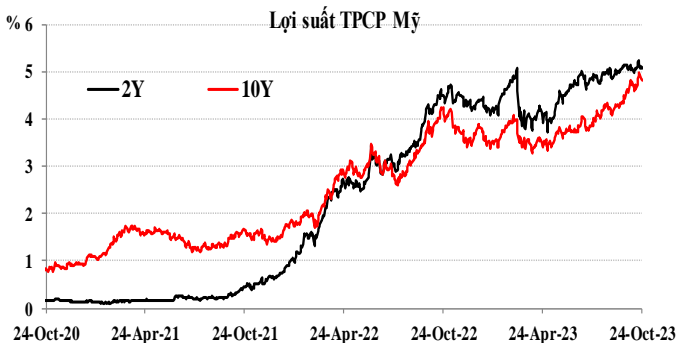
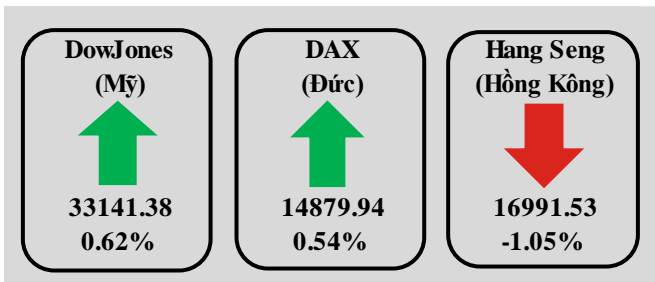
	VN-Index	HNX-Index	Upcom
Điểm	1105.90	228.89	85.54
%/ngày	1.13%	1.16%	0.32%
%/30/12/2022	9.81%	11.5%	19.4%
KLGD (tr.đ.vị)	509.04	60.81	21.3
GTGD (tỷ đ)	10460.30	1201.65	345.96
NĐTNN mua (tỷ đ)	962.94	41.71	22.83
NĐTNN bán (tỷ đ)	1421.45	36.52	13.93


Tin trong nước ngày 24/10

- Thị trường ngoại tệ:** Phiên 24/10, NHNN niêm yết tỷ giá trung tâm ở mức 24.097 VND/USD, tăng 07 đồng so với phiên đầu tuần. Tỷ giá mua giao ngay được giữ nguyên niêm yết ở mức 23.400 VND/USD; tỷ giá bán giao ngay được niêm yết ở mức 25.251 VND/USD, thấp hơn 50 đồng so với trần tỷ giá. Trên thị trường LNH, tỷ giá chốt phiên với mức 24.560 VND/USD, giảm trở lại 30 đồng so với phiên 23/10. Tỷ giá trên thị trường tự do giảm 10 đồng ở chiều mua vào trong khi tăng 10 đồng ở chiều bán ra, giao dịch tại 24.540 VND/USD và 24.640 VND/USD.
- Thị trường tiền tệ LNH:** Ngày 24/10, lãi suất chào bình quân LNH VND tiếp tục tăng mạnh từ 0,57 – 0,70 đpt ở tất cả các kỳ hạn từ 1M trở xuống so với phiên đầu tuần, cụ thể: ON 2,85%; 1W 2,90%; 2W 2,95% và 1M 3,02%. Lãi suất chào bình quân LNH USD giảm 0,01 đpt ở kỳ hạn ON trong khi tăng 0,01 đpt ở kỳ hạn 1W và đi ngang ở các kỳ hạn còn lại; giao dịch tại: ON 5,07%; 1W 5,19%; 2W 5,27%, 1M 5,36%. Lợi suất TPCP trên thị trường thứ cấp không thay đổi ở kỳ hạn 3Y trong khi tăng ở kỳ hạn 5Y và giảm ở các kỳ hạn dài hơn, chốt phiên ở mức: 3Y 1,80%; 5Y 1,80%; 7Y 2,70%; 10Y 3,03%; 15Y 3,24%.
- Nghiệp vụ thị trường mở:** Phiên hôm qua, trên kênh cầm cố, NHNN chào thầu 1.000 tỷ đồng với kỳ hạn 07 ngày, lãi suất giữ ở mức 4,0%. Không có khối lượng trúng thầu, không có khối lượng lưu hành trên kênh cầm cố. NHNN chào thầu tín phiếu NHNN với kỳ hạn 28 ngày, đấu thầu lãi suất. Có 850 tỷ đồng tín phiếu trúng thầu với lãi suất giữ ở mức 1,45%, có 20.000 tỷ đồng đảo hạn trong phiên 23/10. Như vậy, NHNN bơm ròng 19.150 tỷ đồng ra thị trường, đưa số tín phiếu lưu hành trên thị trường giảm xuống mức gần 213.300 tỷ đồng.
- Thị trường chứng khoán:** Mặc dù có thời điểm giao dịch dưới mốc tham chiếu nhưng cả 3 chỉ số đều chốt phiên trong sắc xanh. Kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 12,37 điểm (+1,13%) lên mức 1.105,90 điểm; HNX-Index thêm 2,64 điểm (+1,16%) đạt 228,89 điểm; UPCoM-Index nhích 0,28 điểm (+0,32%) lên 85,54 điểm. Thanh khoản thị trường tiếp tục giảm mạnh xuống mức thấp nhất 5 tháng với giá trị giao dịch trên 12.000 tỷ đồng. Khối ngoại bán ròng khoảng 444 tỷ trên cả 3 sàn.
- Trong báo cáo trước Quốc hội ngày 23/10, Thủ tướng Chính phủ đã chỉ ra 15 chỉ tiêu chủ yếu về các lĩnh vực kinh tế, xã hội, môi trường;** trong đó tăng trưởng GDP khoảng 6-6,5%; GDP bình quân đầu người đạt khoảng 4.700-4.730 USD; tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 24,1-24,2%; tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng CPI bình quân khoảng 4-4,5%; tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân 4,8-5,3%; tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt khoảng 69%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 28-28,5%; tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; tỷ lệ hộ nghèo theo chuẩn nghèo đa chiều giảm trên 1%... Dự toán thu NSNN tăng khoảng 5%; bội chi NSNN dưới 4% GDP.



	24 Oct 23	Ngày (%)	Tuần (%)	Đầu năm (%)
USD index	106.27	0.70%	0.02%	2.65%
USD/CNY	7.31	-0.09%	-0.02%	5.97%
USD/EUR	0.94	0.76%	-0.12%	1.08%
USD/JPY	149.91	0.14%	0.07%	14.34%
USD/KRW	1343.88	0.13%	-0.67%	6.58%
USD/SGD	1.37	0.11%	0.01%	2.11%
USD/TWD	32.26	-0.09%	-0.39%	5.52%
USD/THB	36.17	-0.33%	-0.44%	4.51%
USD/VND Trung tâm	24097	0.03%	0.02%	2.05%
USD/VND LNH	24560	-0.14%	0.27%	4.31%
USD/VND tự do	24570	0.00%	0.03%	3.68%
Vàng	1970.11	-0.13%	2.45%	7.99%
Dầu WTI	83.74	-2.05%	-3.37%	4.34%



Lãi suất cơ bản các Ngân hàng Trung Ương

NHTW	Đồng tiền	Kỳ trước	Kỳ này	Ngày thay đổi	Cuộc họp tới
Mỹ	USD	5,25%	5,50%	26/07/2023	01/11/2023
Châu Âu	EUR	4,50%	4,75%	14/09/2023	26/10/2023
Anh	GBP	5,25%	5,25%	03/08/2023	02/11/2023
Nhật	JPY	0,10%	-0,10%	28/01/2016	31/10/2023
Australia	AUD	3,85%	4,10%	06/06/2023	07/11/2023

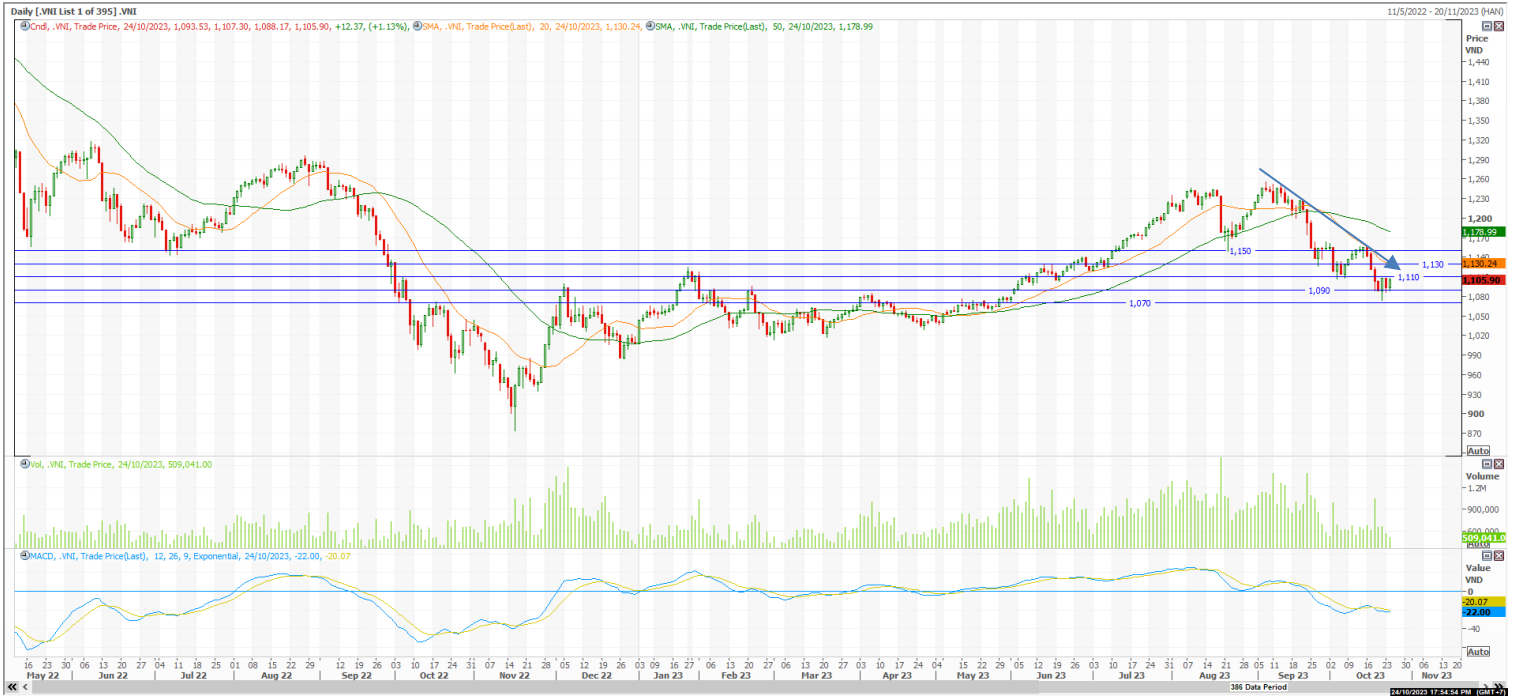
Nguồn: TCTK, NHNN, Hose, HNX, Thomson-Reuters, MSBResearch

Tin quốc tế

- Kinh tế Eurozone đón các chỉ báo kém lạc quan.** S&P Global khảo sát cho biết PMI lĩnh vực sản xuất tại khu vực này ở mức 43,0 điểm trong tháng 10, giảm nhẹ từ mức 43,4 điểm của tháng 9 và trái với dự báo tăng lên 43,6 điểm. PMI lĩnh vực dịch vụ tại Eurozone tháng này giảm xuống còn 47,8 điểm, trái với kỳ vọng đi ngang ở mức 48,7 điểm của tháng 9. Tại nước Đức nói riêng, trong tháng 10, PMI sản xuất tăng lên 40,7 điểm từ 39,6 điểm và PMI dịch vụ giảm xuống 48,0 điểm từ 50,3 điểm của tháng 9. Các chỉ báo thành phần đang cho thấy môi trường kinh doanh đang ngày càng xấu đi với cả lĩnh vực hàng hóa và dịch vụ tại Eurozone. Thậm chí một số công ty lần đầu cắt giảm nhân viên trở lại kể từ sau khi thực hiện phong tỏa kinh tế do đại dịch năm 2021.
- Nước Anh ghi nhận một số thông tin kinh tế quan trọng.** Đầu tiên, Văn phòng Thống kê Quốc gia Anh ONS cho biết số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại nước này trong tháng 9 tăng thêm 20,4 nghìn đơn, sau khi giảm 9 nghìn ở tháng 8, cao hơn nhiều so với mức tăng 2,3 nghìn đơn theo dự báo. Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh trong tháng vừa qua giảm xuống 4,2%, trái với dự báo đi ngang ở mức 4,3% của tháng 8. Tiếp theo, S&P khảo sát được PMI lĩnh vực sản xuất tại nước Anh ở mức 45,2 điểm trong tháng 10, tăng lên từ mức 44,3 điểm của tháng 9 và đồng thời vượt qua mức 44,7 điểm theo dự báo. PMI lĩnh vực dịch vụ tại Anh ghi nhận mức 49,2 điểm trong tháng này, gần như đi ngang so với mức 49,3 điểm của tháng 9 và thấp hơn một chút so với mức 49,4 điểm theo dự báo.
- Lịch công bố các chỉ số kinh tế:**

Ngày	Giờ VN	Mức độ ảnh hưởng	Chỉ số kinh tế	Kỳ này	Dự báo	Kỳ trước
24-10	13:00	***	Lượng thay đổi số đơn xin trợ cấp thất nghiệp tại Anh T9	20.4K	2.3K	-9.0K
24-10	13:00	*	Tỷ lệ thất nghiệp tại Anh T9	4.2	4.3	4.3
24-10	15:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Eurozone T10	43.0	43.6	43.4
24-10	15:00	**	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Eurozone T10	47.8	48.7	48.7
24-10	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực sản xuất Anh T10	45.2	44.7	44.3
24-10	15:30	***	PMI sơ bộ lĩnh vực dịch vụ Anh T10	49.2	49.4	49.3
25-10	7:30	***	CPI Úc qq Q3		1.1	0.8
25-10	7:30	***	CPI Úc yy Q3		5.3	5.2
25-10	15:30	***	Niềm tin kinh doanh Ifo Đức T10		85.9	85.7
25-10	21:00	**	Doanh số bán nhà mới tại Mỹ T9		678K	675K

VN-INDEX



VN-Index tăng tích cực, đóng cửa tại 1.105,90 điểm. Thị trường có phiên đi lên sau khi kiểm nghiệm mức 1.090 điểm. Mặc dù vậy, thanh khoản trong phiên ngày hôm qua ở mức rất thấp, chỉ có 509 triệu cổ phiếu được giao dịch, cho thấy tâm lý hoài nghi của bên mua. VN-Index có thể tiếp tục hồi phục lên trong những phiên tiếp theo, thử thách lại ngưỡng 1.110 điểm và cao hơn là kênh xu hướng giảm hình thành từ đầu tháng 9.

NGÂN HÀNG TMCP HÀNG HẢI VIỆT NAM

TNR Tower, 54A Nguyễn Chí Thanh - Đống Đa - Hà Nội

ĐT: 04.3771 8989 - Ext: 6867

TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU KINH TẾ

Những người thực hiện:

Nguyễn Nữ Hoài Ninh - Trưởng nhóm

Email: ninhnh1@msb.com.vn

Nguyễn Trường Giang - CVC Phân tích

Email: giangnt12@msb.com.vn

Những thông tin trên đây được Trung tâm Nghiên cứu kinh tế, MSB thu thập từ những nguồn được coi là đáng tin cậy. Những thông tin này chỉ mang tính tham khảo và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không chịu trách nhiệm về bất cứ tổn thất nào gây ra do việc sử dụng những thông tin trên vào mục đích kinh doanh. Những thông tin trên có thể thay đổi do diễn biến của thị trường và Trung tâm Nghiên cứu kinh tế không có trách nhiệm phải thông báo về những sự thay đổi này.

Mọi ý kiến đóng góp, đăng ký hoặc rút tên khỏi danh sách nhận bản tin, xin Quý khách vui lòng liên hệ qua địa chỉ: Research@msb.com.vn